

# Bản tin chứng khoán

## Trong số này

- Nhận định **P.1**
- Bộ lọc CP **P.2**
- GD CP Ngân Hàng **P.3**
- Kết quả kinh doanh **P.5**

### Độ rộng thị trường



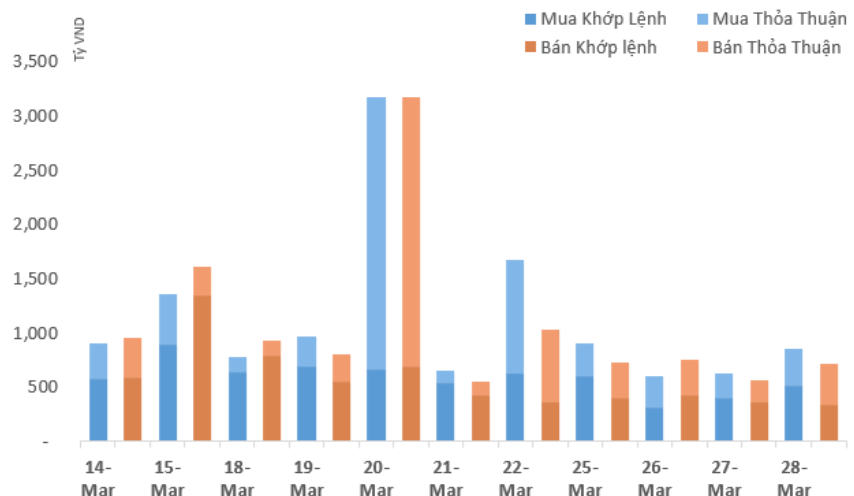
### Giao dịch mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)

VHM	48.1
BID	34.9
VIC	34.7
HPG	33.9
MSN	26.7
VCB	24.0
PVS	17.6
CTD	17.0
GAS	15.1
CTG	12.7
NBB	(10.5)
NVL	(11.4)
BSR	(12.3)
STB	(18.8)
VIS	(18.8)
HDB	(19.8)
VJC	(29.8)
VMS	(27.0)
VMS12	(27.0)

Thị trường giao dịch khá cân bằng giữa số cổ phiếu tăng và giảm nhưng chỉ số index vẫn tăng 7 điểm. Nhóm cổ phiếu lớn như VHM, BID, VCB, VIC, GAS tăng điểm mạnh giúp thị trường luôn giữ trạng thái lạc quan. Tuy nhiên đây là phiên thứ 3 liên tiếp thanh khoản thị trường giảm mạnh. Chỉ có khoảng 118 triệu cổ phiếu khớp lệnh trên sàn HOSE và bù lại nhờ giao dịch thỏa thuận lớn từ EIB, VSH.

Phiên hôm nay là ngày cổ phiếu về tài khoản của phiên giá rẻ hai ngày trước. Dù vậy thị trường chỉ rung lắc nhẹ vào đầu giờ giao dịch sau đó giữ vị thế luôn xanh trên 3,4 điểm nhờ vào lực đỡ của nhóm cổ phiếu VHM, VIC, VCB và BID. YEG đã trở lại giá sàn nhưng lực bán không quá lớn. VCR, VCG cũng giảm sàn trong đó VCG chịu lực bán hơn 2 triệu cổ phiếu sau khi có thông tin công bố liên quan việc yêu cầu hủy bỏ nghị quyết ĐHCĐ vừa thông qua ngày 27.3.

Khối ngoại mua ròng 133 tỷ trong ngày nhiều nhất ở VHM (48 tỷ), BID (34.9 tỷ) và VIC, HPG, MSN, VCB. Phía bán ròng nhiều nhất có VNM, CTI, VJC, HDB. Như vậy trong 8 phiên gần nhất khối ngoại chỉ bán ròng 1 phiên còn lại tổng cộng đã mua ròng hơn 1100 tỷ đồng tập trung ở một số cổ phiếu lớn như CTG, HPG, VCB, GAS, MSN, BID.



# Vnindex 982.98

▲ +7.07 (+0.72%)

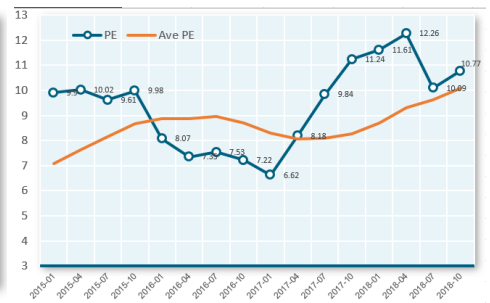
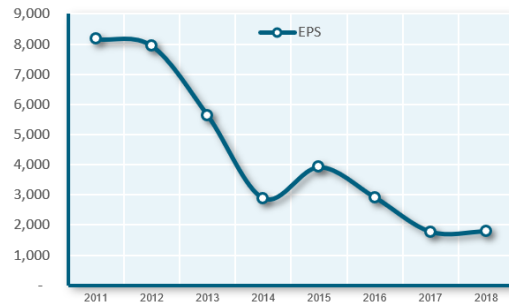
## Biến động Big Cap

CP	Vốn hóa	Giá	%
VHM	311,840	93.1	3.33
KDH	13,290	32.1	3.22
BHN	19,309	83.3	2.71
BID	121,706	35.6	2.01
VCB	247,382	66.7	1.83
VIC	369,909	115.9	1.76
GAS	188,715	98.6	1.44
PLX	68,949	59.5	1.19
REE	9,922	32.0	0.95
TPB	18,032	21.2	0.95
CTG	84,335	22.7	0.67
FPT	27,702	45.2	0.33
HPG	68,921	32.5	0.31
BVH	67,285	96.0	0.31
DHG	15,454	118.2	0.17
ROS	18,504	32.6	0.15
MSN	98,868	85.0	-
MWG	37,400	84.4	-
MBB	48,394	22.4	-
SSI	13,773	27.1	(0.18)
PNJ	16,633	99.6	(0.30)
SAB	160,320	250.0	(0.32)
VRE	78,714	33.8	(0.44)
HNG	13,746	15.5	(0.64)
HDB	29,577	30.2	(0.66)
TCB	89,338	25.6	(0.78)
VJC	63,477	117.2	(0.93)
VNM	235,438	135.2	(0.95)
POW	35,714	15.3	(0.97)
NVL	52,675	56.2	(1.06)
VPB	50,241	20.5	(1.21)
STB	21,914	12.2	(1.62)
EIB	21,146	17.2	(2.82)

## Thông tin doanh nghiệp:

**DPM:** Nhà máy Đạm Phú Mỹ công bố tạm ngưng hoạt động trong 80 ngày để bảo dưỡng sửa chữa cụm thiết bị HTER thuộc dự án nâng cấp công suất phân xưởng NH<sub>3</sub> theo hợp đồng EPC. Với thời gian dự kiến dừng hoạt động gần 3 tháng, sản lượng sản xuất chính (phân đạm) của Nhà máy Đạm Phú Mỹ trong năm 2019 dự kiến chỉ đạt 671,000 tấn so với công suất thiết kế 800,000 tấn/năm.

Trước đó Đạm Phú Mỹ đã thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2019, trong đó dự kiến lượng Đạm Phú Mỹ sản xuất trong năm 800,000 tấn, doanh thu năm 2019 ước đạt 9.,968 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế khoảng 471 tỷ đồng. Việc ngưng hoạt động kéo dài có thể gây ảnh hưởng đáng kể kế hoạch năm của DPM.



**VRE:** vừa công bố kế hoạch kinh doanh năm 2019 sẽ mở mới thêm 13 trung tâm thương mại, nâng tổng số TTTM kinh doanh trên cả nước lên 79 tại 42 tỉnh thành. Các TTTM sẽ được phát triển mạnh chủ yếu tại Hà Nội và TPHCM với các dự án tại Vinhomes.

Vincom Retail đặt mục tiêu doanh thu năm 2019 ước đạt khoảng 9,500 tỷ đồng, tăng 6.3% so với 2018. Lợi nhuận sau thuế dự kiến khoảng 2,700 tỷ đồng, ước tăng trưởng 11.9% so với năm 2018.

## Cổ phiếu quan tâm:

Thị trường đã hồi phục về mặt điểm số nhưng vẫn chưa rõ ràng và đang có sự phân hóa lớn ở các nhóm cổ phiếu. Nhà đầu tư vẫn duy trì trạng thái thận trọng và tận dụng các phiên tăng điểm để cơ cấu danh mục đưa tài khoản về mức an toàn.

Ticker	Close	% so với tuần trước	Xu hướng	Hỗ trợ	Vùng mua
STK	22.2	-0.2%	Tăng mạnh	19	19-20
VCB	66.7	0.2%	Tăng mạnh	63	63
LCG	11.2	-1.3%	Tăng mạnh	9	9.5-10
CTG	22.7	2.5%	Tăng	21	21-22
TV2	128.3	0.5%	Tăng	120	124-126
BID	35.6	2.3%	Tăng	32	33-34
VRE	33.8	-2.0%	Đi ngang	32	32-33
GAS	98.6	-0.4%	Đi ngang	94	94-95
MBB	22.4	-1.8%	Đi ngang	21	21-22
VNM	135.2	-0.6%	Đi ngang	134	134



## Bộ lọc cổ phiếu giao dịch tăng đột biến:

Ticker	Giá	So với tuần trước	KLGD 3T	KLGD 5 phiên gần nhất	KLGD tăng so với TB	RSI	StochK	Giá thấp nhất 6T	Giá cao nhất 6T
C4G	11	-7.3%	360,423	1,134,187	215%	70.1	76.2	7.9	12.2
HNG	15.5	-3.2%	895,078	2,592,460	190%	52.6	42.5	13.3	17
GVR	12.2	2.5%	210,100	498,828	137%	63.2	53	8.8	12.8
AAV	10.2	-5.9%	122,237	252,312	106%	61.1	92.3	9.4	12
DAH	8.2	-12.2%	326,887	653,126	100%	85	98.6	5.8	8.2
CRC	19.5	19.0%	118,196	227,556	93%	47.2	8	13.8	23.2
NBB	19.3	-4.1%	448,708	801,406	79%	55.2	76.9	17.5	21.9
AGR	4.1	-2.4%	169,757	302,934	78%	64.8	70.2	3.1	4.2
IJC	10.7	8.4%	496,458	882,690	78%	55.9	21.3	7.4	11.9
PHR	52	8.1%	595,662	1,016,142	71%	61.8	32.3	25.1	56.2
OGC	5.9	-11.9%	1,965,790	3,206,334	63%	80.1	90.7	2.6	6
HHP	15.4	1.9%	152,066	248,000	63%	47.4	25.8	12.4	17.5
TDC	8.8	1.1%	129,191	208,650	62%	70.6	39	7.2	8.9
MBS	16	3.8%	195,517	307,944	58%	54.7	8.3	13.5	19.2
TDM	30	-4.7%	335,727	523,976	56%	85.4	67.5	17.5	30
DCL	19.3	-6.7%	167,009	260,460	56%	67.2	66.7	9.1	19.3
MPC	49.3	-7.5%	344,073	536,061	56%	64.4	75.4	38	52
HSL	10.4	22.1%	251,027	383,442	53%	44.1	15.8	10	22.9
ROS	32.6	0.6%	4,392,668	6,547,664	49%	40.8	81.7	31.2	42
GEG	21.7	-6.0%	394,349	580,909	47%	85.3	50.3	13.4	21.7
SHI	8	-2.5%	582,101	853,084	47%	47.8	45	6	8.8
NDN	13.2	0.8%	369,284	533,108	44%	51.3	50.2	11.3	15.1
VGI	22.9	13.5%	465,109	666,686	43%	52.6	30.5	12	27.6
VEA	53.3	-3.9%	488,787	699,488	43%	70.5	72.8	32.6	53.3
VRE	33.8	2.1%	2,292,862	3,154,252	38%	47.6	37.6	27.5	38
PVC	7.2	-6.9%	178,314	242,333	36%	61.7	79.2	5.6	8.6
HDC	15.6	5.1%	203,020	270,922	33%	56	19.4	12.9	16.4
HHS	4	2.5%	921,933	1,187,430	29%	46.4	9.1	3.8	4.3
LGL	8.9	2.2%	129,363	165,118	28%	57.5	46.6	6.8	9.7



## Cổ phiếu đang đi ngang hay chạm các vùng hỗ trợ

Ticker	Giá	So với tuần trước	KLGD 3T	KLGD 5 phiên gần nhất	KLGD tăng so với TB	RSI	StochK	Giá thấp nhất 6T	Giá cao nhất 6T
IDI	7.7	9.1%	1,046,863	1,006,922	-4%	30.6	3.4	6.3	12.1
TTB	21	4.8%	227,573	144,770	-36%	28.4	3.6	20	23.9
MWG	84.4	4.9%	622,748	696,510	12%	38.7	5.6	78.5	98.3
VNE	4.2	9.5%	235,176	264,022	12%	45.1	6.5	3.7	6
DRH	9.2	14.1%	221,000	255,716	16%	40.4	7.3	8.7	15.6
CRC	19.5	19.0%	118,196	227,556	93%	47.2	8	13.8	23.2
MBS	16	3.8%	195,517	307,944	58%	54.7	8.3	13.5	19.2
DRC	22.2	4.5%	392,492	335,352	-15%	44.4	8.4	20.5	26.9
HHS	4	2.5%	921,933	1,187,430	29%	46.4	9.1	3.8	4.3
TTH	4.4	13.6%	421,361	410,722	-3%	29.1	10	3.9	6.1
LMH	11.5	3.5%	400,184	451,604	13%	46.4	10.5	10	14.4
STB	12.1	5.8%	4,433,692	3,478,508	-22%	39.6	11.1	11.1	13.9
DCM	9	1.1%	753,401	435,854	-42%	42.5	11.2	8.7	11.3
HAX	16.7	1.2%	119,053	126,630	6%	45.6	11.4	15.4	18.7
HCD	4.6	10.9%	273,463	315,144	15%	27	11.5	4.6	11.9
HDB	30.1	3.0%	1,253,598	1,380,804	10%	42.9	13.2	28	39.5
PC1	23	6.1%	157,308	144,258	-8%	39.9	13.2	20.6	27.1
HAR	4	2.5%	619,262	269,054	-57%	37.4	13.2	3.9	5.8
LHG	20.5	5.4%	367,146	221,358	-40%	47.2	14.4	17.9	24
REE	32	1.6%	636,343	443,986	-30%	42.6	14.9	28.3	35.2
HSL	10.4	22.1%	251,027	383,442	53%	44.1	15.8	10	22.9
GMD	26.3	3.4%	478,793	367,350	-23%	38.2	16.1	25.1	29.8
ASM	7.4	5.4%	1,888,327	1,472,534	-22%	30.9	16.2	6.8	12.6
TCB	25.5	2.4%	2,751,609	1,839,004	-33%	35.9	16.7	25	30.2
TLD	6	16.7%	465,439	316,708	-32%	34	16.9	6	8
SSI	27	5.6%	1,719,580	1,122,854	-35%	40	17.1	25.1	33.3
FLC	5.1	2.0%	7,962,351	6,270,722	-21%	36.7	18.4	4.9	6.1
VCI	38.3	5.2%	148,311	74,508	-50%	38.3	18.5	34.8	65.2

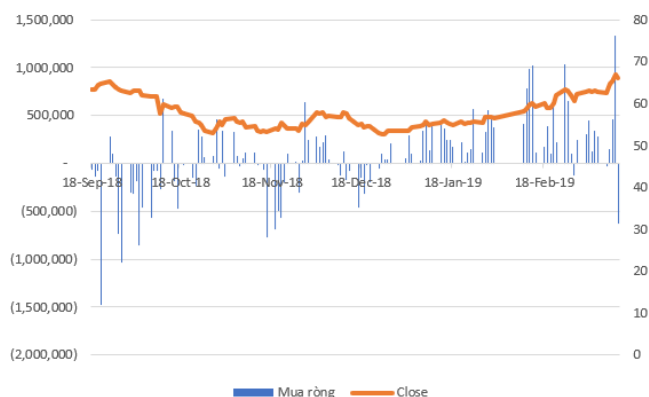




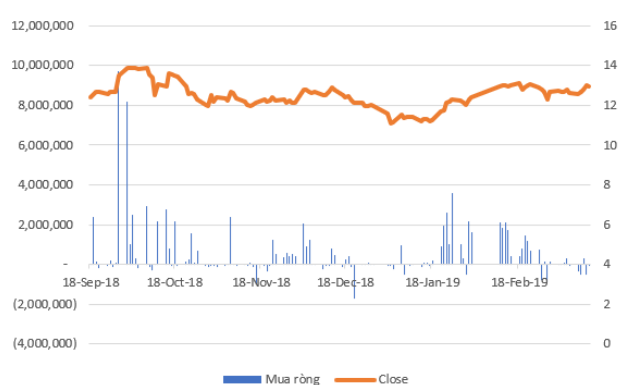
## Giao dịch khối ngoại cổ phiếu ngân hàng:

Mã CK	Sàn	Giá đóng cửa	KLGD	P/E	P/B	KL Mua	KL Bán	Room NN (đang nắm giữ)	Vốn hóa (tỷ VND)	Tỷ lệ nắm giữ	EPS	Book Value
<b>VCB</b>	HOSE	66.7	742,470	16.39	3.76	431,110	70,370	877,375,508	239,971	24.4%	4,070	17,758
<b>CTG</b>	HOSE	22.65	2,594,400	15.56	1.25	565,860	4,900	1,115,564,034	84,335	30.0%	1,456	18,120
<b>BID</b>	HOSE	35.6	2,196,570	16.54	2.23	984,630	800	105,834,290	121,706	3.1%	2,152	15,998
<b>MBB</b>	HOSE	22.4	1,745,830	7.82	1.42	-	-	432,090,271	48,394	20.0%	2,865	15,817
<b>TCB</b>	HOSE	25.55	848,820	10.56	1.73	50,000	50,000	787,033,936	89,338	22.5%	2,420	14,809
<b>VPB</b>	HOSE	20.45	2,663,850	7.03	1.49	1,572,330	1,572,330	570,052,382	50,241	23.2%	2,907	13,735
<b>STB</b>	HOSE	12.15	6,210,260	12.80	0.93	2,173,150	3,710,340	265,415,589	21,914	14.7%	950	13,066
<b>EIB</b>	HOSE	17.2	17,775,617	32.17	1.43	14,320	-	369,796,831	21,146	30.1%	535	12,046
<b>HDB</b>	HOSE	30.15	1,890,490	10.41	1.76	422,830	1,079,100	258,300,714	29,577	26.3%	2,897	17,154
<b>TPB</b>	HOSE	21.2	505,130	10.06	1.71	-	-	256,976,757	14,116	38.6%	2,107	12,424
<b>SHB</b>	HNX	7.6	2,495,305	5.49	0.55	511,000	-	116,430,593	9,144	9.7%	1,384	13,753
<b>ACB</b>	HNX	30.3	1,366,767	7.60	1.86	-	-	386,576,321	37,789	31.0%	3,987	16,311
<b>NVB</b>	HNX	8.5	511,900	65.19	0.79	-	-	112,175	2,530	0.0%	130	10,749
<b>LPB</b>	UPCOM	9.2	221,400	7.19	0.68	-	-	37,238,676	6,900	5.0%	1,280	13,601
<b>BAB</b>	UPCOM	21	5,000	16.99	1.63	-	-	1,138,530	11,550	0.2%	1,236	12,882
<b>VIB</b>	UPCOM	19	469,611	6.79	1.40	-	-	115,710,712	10,118	21.7%	2,800	13,615
<b>KLB</b>	UPCOM	10.3	4,508,620	13.90	0.89	-	-	57,001,000	3,295	17.8%	741	11,610

### Mua bán ròng khối ngoại - VCB



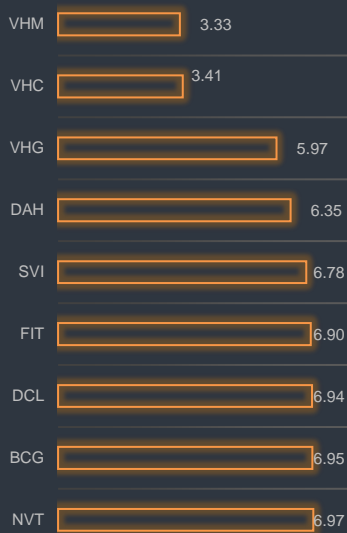
### Mua bán ròng khối ngoại - STB



# HERE'S THE TOP NEWS COMPANY

Cổ phiếu  
Quan tâm

## Top tăng giá HOSE



## Top tăng giá HNX



**FRT** - CTCP Bán lẻ Kỹ thuật số FPT - Đặt kế hoạch kinh doanh năm 2019 với mục tiêu doanh thu thuần 17.770 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế 418 tỷ đồng, tăng lần lượt 16% và 20% so với thực hiện năm ngoái. Về phương án cổ tức năm 2018, FRT sẽ chia tỷ lệ 25%, trong đó 10% tiền mặt, 15% bằng cổ phiếu. Chi trả cổ tức bằng tiền dự kiến vào quý II hoặc quý III/2018.

**CII** - CTCP Đầu tư hạ tầng kỹ thuật TP.HCM - HĐQT trình kế hoạch tài chính 2019 với doanh thu 5.400 tỷ, LNST công ty mẹ hợp nhất (không trừ lợi thế thương mại) là 932 tỷ đồng. LNST công ty mẹ hợp nhất (sau khi trừ lợi thế thương mại) dự đạt 717 tỷ đồng.

HĐQT cũng sẽ báo cáo ĐHCĐ việc xin từ nhiệm thành viên HĐQT CII của ông Dominic Scriven theo nguyện vọng cá nhân. Đồng thời công ty sẽ bổ nhiệm ông Dương Trường Hải làm thành viên HĐQT độc lập thay thế ông Dominic Scriven.

Ngày 27/3, HĐQT đã có nghị quyết chấp thuận cùng một số đối tác, xúc tiến nghiên cứu đầu tư Dự án Khi đô thị mới có quy mô 315 ha tại tỉnh Đồng Nai, với tổng mức đầu tư dự kiến 7.626 tỷ đồng.

**CRE** - Công ty Cổ phần Bất động sản Thế Kỷ - Đặt mũi nhọn bao tiêu và mua thứ cấp, CENLAND đặt kỳ vọng doanh thu năm 2019 đạt 2.562 tỷ đồng, tăng trưởng 52%; lợi nhuận trước thuế 562,5 tỷ đồng, tăng gần 40% so với 2018.

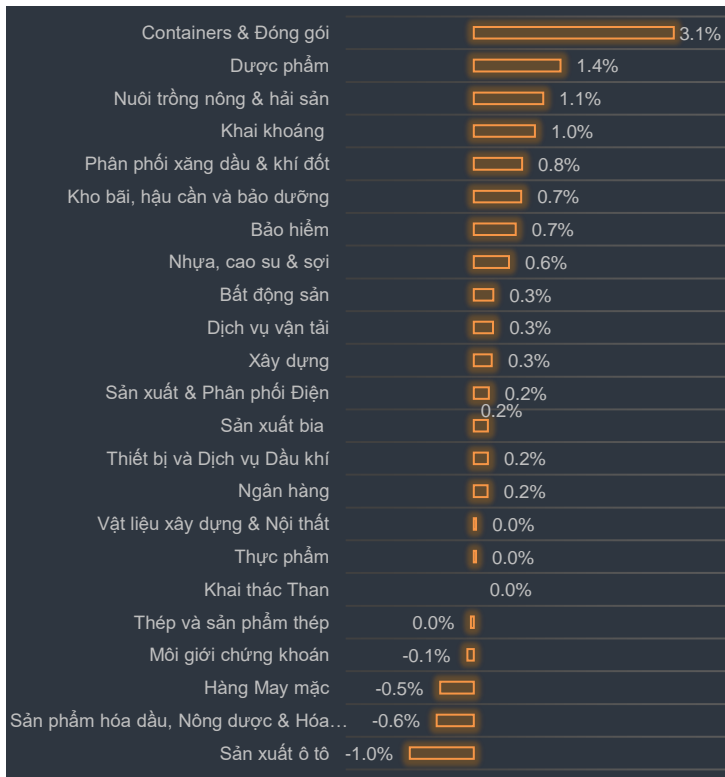
**SAS** - Công ty cổ phần Dịch vụ Hàng không sân bay Tân Sơn Nhất - SASCO - Đã thông qua kế hoạch doanh thu thuần đạt 3.024 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế 425 tỷ đồng, lần lượt tăng 7% và 4% so với thực hiện 2018.

**SAF** - CTCP Lương thực thực phẩm Sofoco - Năm 2019 đặt mục tiêu doanh thu 1.035 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế 57 tỷ đồng và dự kiến chia cổ tức ở tỷ lệ 30%.

**VPH** - CTCP Vạn Phát Hưng - Ngày 25/3, HĐQT thông báo ông Trương Thành Nhân thôi nhiệm chức vụ Chủ tịch HĐQT và chỉ giữ vai trò là Thành viên HĐQT kể từ ngày 26/3. Bên cạnh đó, ông Võ Anh Tuấn, Tổng giám đốc sẽ giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2016-2021 cùng ngày.

**SHI** - CTCP Quốc tế Sơn Hà - Ngày 29/3 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2018, ngày đăng ký cuối cùng là 01/4. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 3%, thanh toán bắt đầu từ ngày 07/5/2019.

# Tăng giảm ngành trong ngày



## Các CP tăng tốt nhất theo từng nhóm ngành:

**Bất động sản:** TIG, NVT, VHM

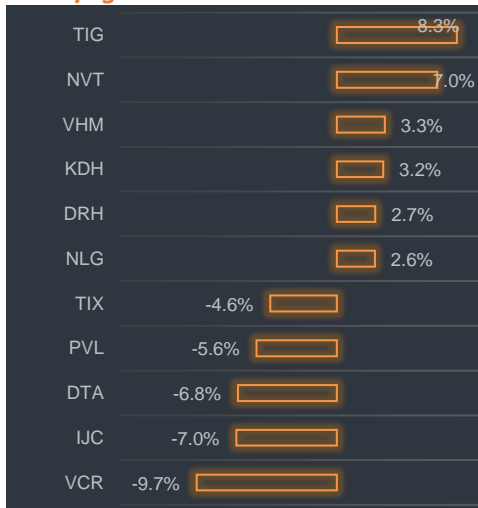
**Xây dựng:** PVV, TKC, ICG

**Dầu khí:** PCG, ASP, GAS

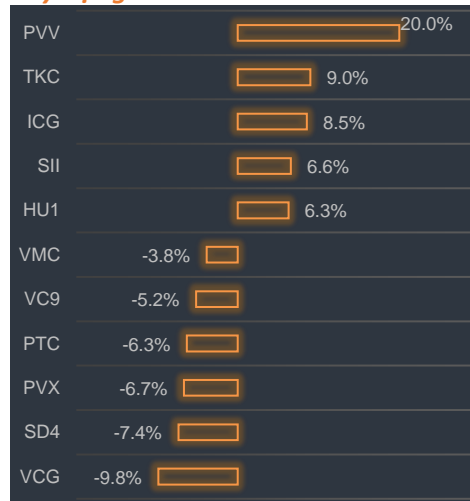
**Chứng khoán:** ORS, WSS, FTS

**Ngân hàng:** BID, VCB, TPB

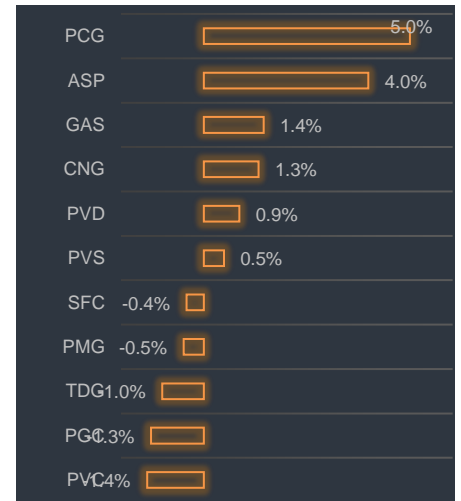
### Bất động sản



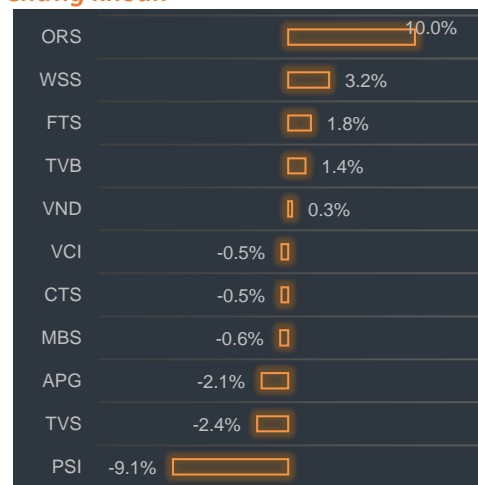
### Xây dựng



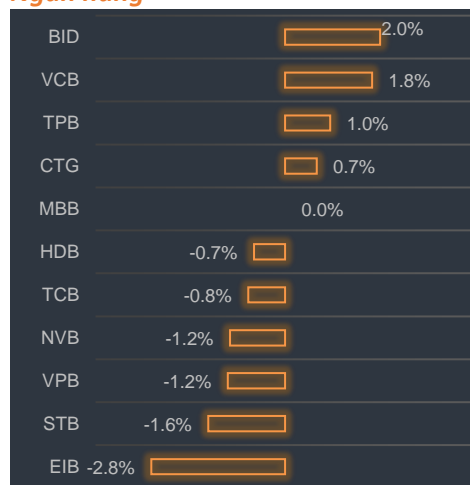
### Dầu khí



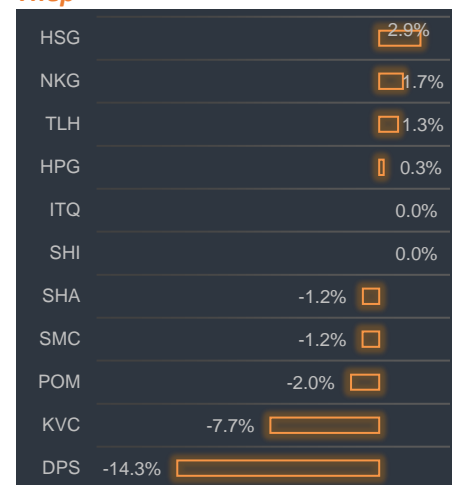
### Chứng khoán



### Ngân hàng



### Thép





## BP Phân tích

Head: Nguyễn Hồng Khanh  
Tel: 0983.999.350  
khanhnh@vise.com.vn

## Khuyến cáo

*Báo cáo này được viết và phát hành bởi VIS để phân phối tại Việt Nam và quốc tế. Các ý kiến và dự báo chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành và có thể thay đổi mà không cần thông báo. Chúng tôi chỉ sử dụng những thông tin và quan điểm được cho là đáng tin cậy nhất, tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm tuyệt đối tính chính xác và đầy đủ của những thông tin trên. Những quan điểm cá nhân trong báo cáo này đã được cân nhắc cẩn thận dựa trên những nguồn thông tin chúng tôi cho là tốt nhất và hợp lý nhất trong thời điểm viết báo cáo. Tuy nhiên những quan điểm trên có thể thay đổi bất cứ lúc nào, do đó chúng tôi không chịu trách nhiệm phải thông báo cho nhà đầu tư.*

*Công ty VIS cũng như các công ty con và toàn thể cán bộ công nhân viên hoàn toàn có thể tham gia đầu tư hoặc thực hiện các nghiệp vụ ngân hàng đầu tư đối với cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào. Nhà đầu tư cần nhắc kỹ lưỡng việc sử dụng thông tin cũng như các dự báo tài chính trong tài liệu trên, và VIS không chịu trách nhiệm với bất kì khoản lỗ trực tiếp hoặc gián tiếp nào do sử dụng những thông tin đó.*

*Tài liệu này chỉ nhằm mục đích lưu hành trong phạm vi hẹp vì vậy không được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của VIS.*



### **Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam (Hội Sở)**

Tầng 3, 59 Quang Trung, Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội  
Tel: +(84 4) 3 944 5888, Fax: +(84 4) 3 944 5889  
<https://www.vise.com.vn>

### **Chi nhánh Sài Gòn**

Số 9 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh  
Tel: + (84 8) 3915 2930  
Fax: + (84 8) 3915 2931